

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2024 - 2025
cho sinh viên khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên, Trường Sư phạm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-ĐHĐT ngày 17/3/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy bậc đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông báo số 381/TB-ĐHĐT ngày 07/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc tạm giao kinh phí khoán cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên, năm học 2024 - 2025;

Xét đề nghị số 334/ĐN-SPKHTN-TSP ngày 23/7/2025 của khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên, Trường Sư phạm về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2024 - 2025 cho 57 (năm mươi bảy) sinh viên hệ đại học (thuộc các ngành đào tạo sư phạm) đạt kết quả học tập xuất sắc, giỏi trong học kỳ I, năm học 2024 - 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thời gian được cấp học bổng là 05 tháng. Mức chi theo quy định hiện hành và theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên, Trường Sư phạm và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTĐ&CTSV (Nhân).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cao Dao Thép

DANH SÁCH CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
KHOA SƯ PHẠM KHOA HỌC TỰ NHIÊN, TRƯỜNG SƯ PHẠM
(Các ngành đào tạo sư phạm)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHĐT ngày tháng 7 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1	0021411991	Trần Thị Mỹ Ngọc	ĐHSLY21A	4.00	98	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
2	0021413028	Phạm An Phước	ĐHSLY21A	4.00	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
3	0021413724	Bùi Tuấn Luân	ĐHSSINH21A	4.00	100	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
4	0021413738	Phan Thanh Nhã	ĐHSSINH21A	4.00	100	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
5	0021413832	Huỳnh Thị Thảo Ngân	ĐHSPCN21A	3.80	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
6	0022411468	Đặng Thị Mỹ Hằng	ĐHSPCN22A	4.00	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
7	0022412361	Nguyễn Thanh Tình	ĐHSLY22A	4.00	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
8	0022411220	Trần Thị Ngọc Hà	ĐHSLY22A	3.89	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
9	0022411680	Nguyễn Võ Trọng Vinh	ĐHSSINH22A	3.83	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
10	0022412248	Nguyễn Huỳnh Như	ĐHSKHTN22A	4.00	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
11	0022411428	Phan Ngọc Như Quỳnh	ĐHSKHTN22A	4.00	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
12	0023411519	Nguyễn Đăng Khoa	ĐHSLY23A	3.87	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
13	0023412913	Tô Quốc Nam	ĐHSHOA23A	3.60	98	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
14	0023412360	Nguyễn Khánh Duy	ĐHSSINH23A	4.00	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
15	0023413950	Võ Thị Kim Tiến	ĐHSPCN23A	4.00	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
16	0023410540	Lê Hồng Kim	ĐHSKHTN23B	3.87	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
17	0023411655	Châu Thị Mỹ Vẹn	ĐHSKHTN23E	3.87	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
18	0023410875	Phạm Huỳnh Thủy Tiên	ĐHSKHTN23C	3.79	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
19	0023413471	Võ Trung Kiên	ĐHSKHTN23H	3.76	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
20	0023411326	Trần Hữu Cường	ĐHSKHTN23D	3.73	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
21	0023410038	Hồ Văn Lành	ĐHSKHTN23A	3.73	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
22	0023412966	Nguyễn Hữu Lộc	ĐHSKHTN23G	3.73	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
23	0023413758	Hồ Thanh Ngân	ĐHSKHTN23B	3.73	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
24	0023413195	Phạm Hữu Nghĩa	ĐHSKHTN23H	3.73	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
25	0023412091	Nguyễn Quang Quân	ĐHSKHTN23F	3.73	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
26	0023414124	Nguyễn Hữu Thiện	ĐHSKHTN23A	3.73	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
27	0023412524	Nguyễn Nhã Tố	ĐHSKHTN23G	3.73	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
28	0023414085	Nguyễn Thị Bích Trâm	ĐHSKHTN23A	3.73	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
29	0023412554	Phạm Thị Huyền Trân	ĐHSKHTN23G	3.73	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
30	0023413685	Phan Văn Khải	ĐHSKHTN23H	3.67	97	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
31	0023411643	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	ĐHSKHTN23E	3.60	100	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
32	0023410697	Nguyễn Đăng Khoa	ĐHSKHTN23B	3.60	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
33	0023410451	Nguyễn Thành Quý	ĐHSKHTN23B	3.60	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
34	0023412468	Mã Thị Kim Anh	ĐHSKHTN23F	3.60	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
35	0023411175	Lưu Thị Kim Phần	ĐHSKHTN23D	3.60	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
36	0023410759	Hà Nhật Trường	ĐHSKHTN23C	3.60	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
37	0023412944	Trần Thị Như Ý	ĐHSKHTN23G	3.60	93	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
38	0024418670	Ngô Tường Vy	ĐHSLY24A	3.81	98	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm TBCHT	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
39	0024415638	Nguyễn Phước Sang	ĐHSPCN24A	4.00	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
40	0024417110	Nguyễn Nhật Anh	ĐHSKHTN24D	3.87	99	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
41	0024416029	Lê Hà Anh Duy	ĐHSKHTN24B	3.80	98	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
42	0024416572	Thạch Huy Kha	ĐHSKHTN24C	3.80	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
43	0024415983	Lê Khánh Băng	ĐHSKHTN24B	3.73	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
44	0024416748	Tôn Hoàng	ĐHSKHTN24C	3.73	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
45	0024415798	Nguyễn Thúy Huyền	ĐHSKHTN24B	3.73	91	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
46	0024416597	Nguyễn Trà My	ĐHSKHTN24C	3.73	96	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
47	0024417075	Thái Thị Huỳnh Như	ĐHSKHTN24D	3.73	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
48	0024415857	Đặng Thị Mỹ Phụng	ĐHSKHTN24B	3.73	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
49	0024415635	Nguyễn Thanh Tài	ĐHSKHTN24A	3.73	95	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
50	0024417098	Nguyễn Long Vũ	ĐHSKHTN24D	3.73	94	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
51	0024415903	Phạm Như Ý	ĐHSKHTN24F	3.73	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
52	0022411575	Trần Trung Tính	ĐHSHOA22A	3.88	92	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
53	0022410899	Trần Thị Yến Nhi	ĐHSHOA22A	3.69	90	Xuất sắc	1.780.000	5	8.900.000	
54	0021410263	Phạm Chí Hùng	ĐHSHOA21A	3.47	95	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
55	0021411517	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	ĐHSHOA21A	3.47	90	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
56	0024416948	Phan Quốc Huy	ĐHSHOA24A	4.00	88	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
57	0024417275	Nguyễn Tiểu My	ĐHSSINH24A	3.94	86	Giỏi	1.580.000	5	7.900.000	
Tổng cộng									503.300.000	

Bằng chữ: Năm trăm lẻ ba triệu ba trăm nghìn đồng